TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa những người yêu cầu:

- Anh **Đặng Văn T**, sinh ngày 10/02/1987;

Số định danh cá nhân: 00xxx;

Nơi cư trú: Tổ 13, phường H, thành phố Hà Nội.

- Chị **Đỗ Thanh T1**, sinh ngày 05/7/1991;

Số định danh cá nhân: 00xxx;

Nơi cư trú: Tổ 13, phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn 03/5/2013 tại Ủy ban nhân dân phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (nay là phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải và bản thân anh chị cũng tìm mọi biện pháp tích cực hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay anh T và chị T1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh T và chị T1 là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 thống nhất xác nhận có 02 con chung là cháu Đặng Tú K, sinh ngày 19/5/2013 và cháu Đặng Tâm A, sinh ngày 09/9/2016.

Khi ly hôn, anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 thống nhất thỏa thuận: Chị Đỗ Thanh T1 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Tú K, sinh ngày 19/5/2013 và cháu Đặng Tâm A, sinh ngày 09/9/2016, kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đặng Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng/02 cháu kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T và chị T1 là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đặng Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nên nghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là ngày 29 tháng 7 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1.

- **Về con chung**: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Đặng Tú K, sinh ngày 19/5/2013 và cháu Đặng Tâm A, sinh ngày 09/9/2016.

Giao con chung là cháu Đặng Tú K, sinh ngày 19/5/2013 và cháu Đặng Tâm A, sinh ngày 09/9/2016 cho chị Đỗ Thanh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Đặng Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng/02 cháu, kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thanh T1 xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đặng Văn T chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001808 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đỗ Phương Minh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Hà Nội;
- UBND phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội (nay là phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) (GCNKH số 79 ngày 03/5/2013);
- Lưu: VP, hồ sơ.